

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VN
VỤ TRUYỀN THÔNG

THUYẾT MINH

Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 48/2014/TT-NHNN

1. Sự cần thiết phải ban hành Thông tư thay thế Thông tư 48/2014/TT-NHNN

1.1. Về cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;
- Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 5/4/2016;
- Điểm h, khoản 1, điều 34 Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 ngày 6/4/2016 quy định cơ quan nhà nước có trách nhiệm “*Ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, gồm các nội dung chính sau đây: xác định đầu mối cung cấp thông tin; việc chuyển giao thông tin của đơn vị tạo ra cho đơn vị đầu mối cung cấp thông tin; việc phân loại thông tin được cung cấp và thông không được cung cấp; cập nhật thông tin được công khai, thông tin được cung cấp theo yêu cầu; trình tự, thủ tục xử lý yêu cầu cung cấp thông tin giữa đơn vị đầu mối với đơn vị phụ trách cơ sở dữ liệu thông tin và các đơn vị có liên quan*”.
- Ngày 09 tháng 2 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 09/2017/NĐ-CP Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó luật hóa nhiều nội dung về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước mà NHNN phải tuân thủ.
- Khoản 33, Điều 2, Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định một trong các nhiệm vụ, quyền hạn của NHNN là: *Quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước*. Khoản 1, Điều 2 Quyết định số 1016/QĐ-NHNN ngày 23/5/2017 của Thống đốc NHNN quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Truyền thông, một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ Truyền thông là: *Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm*

pháp luật về quản lý hoạt động truyền thông thuộc chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước; Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện. Do đó, việc dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư số 48/2014/TT-NHNN về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN là một trong những biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của NHNN về hoạt động truyền thông. Việc xây dựng Thông tư, sửa đổi, bổ sung này đảm bảo cơ sở pháp lý ban hành Thông tư theo quy định tại Khoản 2 Điều 24 Luật Ban hành VBQPPL ngày 22/6/2015 của Quốc hội.

- Điều 48 Khoản 2 Luật Thống kê năm 2015 về Thâm quyền công bố thông tin thống kê nhà nước quy định: *a) Thủ trưởng Cơ quan thống kê Trung ương công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước công bố thông tin thống kê thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách, trừ các thông tin thống kê quy định tại điểm a khoản này.* Do vậy, một số chỉ tiêu về lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng thuộc chỉ tiêu thống kê quốc gia sẽ không còn thuộc thẩm quyền công bố của NHNN mà là Thủ trưởng Cơ quan thống kê Trung ương (như các chỉ tiêu: *Tốc độ tăng trưởng và số tuyệt đối của tổng phương tiện thanh toán; Cán cân thanh toán quốc tế; Tốc độ tăng trưởng và số dư tiền gửi của khách hàng tại TCTD; Tốc độ tăng trưởng và dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế - chi tiết theo ngành kinh tế.* Vì vậy NHNN sửa đổi thông tư cho phù hợp pháp luật hiện hành.

- Điều 22 Khoản 2 Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước quy định: *“Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước có trách nhiệm Tiếp nhận và công bố thông tin theo quy định của Nghị định này...”*. Theo đó, NHNN có trách nhiệm công bố các thông tin về hoạt động và tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu.

- Điều 37 Khoản 3 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 6 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước quy định: *“Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện công khai thông tin tài chính doanh nghiệp theo quy định tại Mục 3 Chương V Nghị định này và Nghị định về công bố thông tin hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.”*

Điều 42 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP quy định nội dung công khai thông tin của cơ quan đại diện chủ sở hữu:

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu công khai thường xuyên trên cổng thông tin điện tử của cơ quan danh sách doanh nghiệp do mình thành lập hoặc được giao quản lý và phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Cơ quan đại diện chủ sở hữu công khai Kế hoạch giám sát các doanh nghiệp do mình thành lập hoặc được giao quản lý trước ngày 31 tháng 01 hằng năm, đồng thời gửi Bộ Tài chính để phối hợp giám sát.

3. Cơ quan đại diện chủ sở hữu công khai Quyết định giao chỉ tiêu đánh giá hằng năm của từng doanh nghiệp do mình thành lập hoặc được giao quản lý trước ngày 31 tháng 5 hằng năm, đồng thời gửi Bộ Tài chính để phối hợp giám sát.

4. Cơ quan đại diện chủ sở hữu công khai Báo cáo tình hình đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

5. Cơ quan đại diện chủ sở hữu công khai Báo cáo tài chính sáu (06) tháng và Báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được các Báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

Thực hiện các quy định trên tại Nghị định 81, Nghị định 87, NHNN đã mở chuyên mục *Công bố thông tin của DNNN thuộc ngành Ngân hàng* trên Cổng Thông tin điện tử NHNN nhưng nội dung này chưa có quy định trong Thông tư 48; do đó, cần bổ sung vào Thông tư thay thế Thông tư 48.

- Điều 2 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ yêu cầu: *Đơn vị lập chuyên mục riêng về Công khai ngân sách và Cổng thông tin điện tử của đơn vị hiệu chỉnh chuyên mục Công khai ngân sách đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo Phụ lục số 2 đính kèm Thông tư này.* Do đó, NHNN đã mở một chuyên mục *Công khai ngân sách* trên Cổng Thông tin điện tử NHNN nhưng nội dung này chưa có quy định trong Thông tư 48; do đó, cần bổ sung vào Thông tư thay thế Thông tư 48.

1.2. Về yêu cầu thực tiễn

1.2.1. Một số bất cập của Thông tư số 48/2014/TT-NHNN:

- Việc cung cấp thông tin của NHNN theo quy định tại Thông tư số 48 đã bộc lộ một số bất cập theo các quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn triển khai, cụ thể như:

+ Nội dung thông tin cung cấp: thiếu một số nội dung thông tin cần cung cấp theo quy định của Luật các TCTD, Luật NHNN, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, 87/2015/NĐ-CP như "*sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động của các TCTD*", thông tin về hệ thống các TCTD tại VN; thông tin về hoạt động và

tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu.

+ Xác định đầu mối cung cấp thông tin và quy trình cung cấp thông tin giữa các đơn vị thuộc NHNN: ngoài quy định chi tiết việc cung cấp thông tin của Người phát ngôn và người được Ủy quyền phát ngôn, Thông tư số 48 chưa có quy định cụ thể về việc xác định đầu mối cung cấp thông tin của NHNN; việc chuyển giao thông tin của đơn vị tạo ra cho đơn vị đầu mối cung cấp thông tin; trình tự, thủ tục xử lý yêu cầu cung cấp thông tin giữa đơn vị đầu mối với đơn vị phụ trách cơ sở dữ liệu thông tin và các đơn vị có liên quan (*theo quy định tại Luật Tiếp cận thông tin*).

+ Hình thức cung cấp thông tin: thiếu một số hình thức cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định 09 như: *Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên; Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử; Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.*

+ Quy định xử phạt: Thông tư 48 không có quy định xử phạt vi phạm khi Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của NHNN, các cơ quan, đơn vị thuộc NHNN và các đơn vị, cá nhân thuộc ngành Ngân hàng không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định về việc phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN.

- Về phạm vi, đối tượng điều chỉnh:

+ Căn cứ pháp lý:

- ✓ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP của Chính phủ có quy định: “*Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm quản lý thông tin và tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của NHNN*”. Để thực hiện quản lý nhà nước về CSTT và hoạt động ngân hàng theo đúng chức năng quản lý nhà nước tại Luật các TCTD, Luật NHNN, Nghị định số 16, NHNN có trách nhiệm quản lý các thông tin trên toàn hệ thống liên quan đến việc điều hành CSTT và hoạt động ngân hàng, đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống.
- ✓ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước quy định: “*Cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước có trách nhiệm Tiếp nhận và công bố thông tin theo quy định của Nghị định này...*”.
- ✓ Điều 37 Khoản 3 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 6 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và

công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước quy định: *“Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện công khai thông tin tài chính doanh nghiệp theo quy định tại Mục 3 Chương V Nghị định này và Nghị định về công bố thông tin hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.”*

Theo đó, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do NHNN là đại diện vốn chủ sở hữu phải cung cấp các thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành để NHNN công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử NHNN.

+ Thực tiễn hiện nay, một số thông tin của các TCTD cung cấp cho báo chí liên quan đến tiền tệ và hoạt động ngân hàng chưa thống nhất (Ví dụ phát ngôn về tỷ giá, lãi suất: NHNN đưa ra thông điệp ổn định tỷ giá, lãi suất nhưng một số TCTD có thể phát ngôn ngược lại, gây kỳ vọng tăng/giảm tỷ giá, lãi suất...), có thể ảnh hưởng tiêu cực tới toàn hệ thống. Việc này gây ra bất cập trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về truyền thông của NHNN mà chưa có hành lang pháp lý để quản lý.

Từ những lý do trên cho thấy, phạm vi điều chỉnh của Thông tư cần bổ sung thêm việc cung cấp thông tin của các tổ chức tín dụng liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng để đảm bảo minh bạch thông tin, an ninh, an toàn hệ thống. Đối tượng điều chỉnh của Thông tư cần bổ sung các tổ chức, cá nhân **thuộc ngành Ngân hàng** có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin của ngành Ngân hàng đúng quy định, đảm bảo an toàn hệ thống.

- Về chủ thể quản lý truyền thông của NHNN: Theo quy định tại Thông tư số 48, chủ thể quản lý hoạt động truyền thông của NHNN là Văn phòng NHNN. Tuy nhiên, ngày 17/02/2017, Nghị định số 16/2017/NĐ-CP của Chính phủ được ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN. Vụ Truyền thông chính thức được thành lập trong cơ cấu tổ chức của NHNN. Theo đó, Vụ Truyền thông có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của NHNN. Như vậy, chủ thể quản lý truyền thông của NHNN chuyển từ Văn phòng sang Vụ Truyền thông. Ngày 23/5/2017, Thống đốc NHNN ký Quyết định số 1016/QĐ-NHNN quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Truyền thông. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2014/TT-NHNN là để quy định rõ trách nhiệm của Vụ Truyền thông và các đơn vị liên quan trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN.

- Về quy định người phát ngôn của NHNN: Thông tư 48 đang quy định “Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ngân hàng Nhà nước

gồm: a) Thống đốc; b) Phó Thống đốc phụ trách công tác thông tin tuyên truyền của Ngân hàng Nhà nước (sau đây gọi là Người phát ngôn); c) Người được Thống đốc ủy quyền phát ngôn trong từng trường hợp cụ thể (sau đây gọi là Người được ủy quyền phát ngôn)". Tuy nhiên, trong thực tế, Thống đốc là người phụ trách công tác thông tin tuyên truyền của NHNN nên Quy định về người phát ngôn tại Thông tư 48 là không phù hợp với điều kiện thực tiễn hiện nay; đồng thời chưa phân định rõ trách nhiệm của người ủy quyền.

- Về quy trình, trách nhiệm cung cấp thông tin của các đơn vị thuộc NHNN và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố:

Quy trình cung cấp và quản lý thông tin quy định tại Thông tư 48 chưa được thể hiện rõ ràng và còn thiếu tính hệ thống. Cụ thể, Thông tư 48 quy định: *"Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm quản lý việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thuộc thẩm quyền trên địa bàn. Trường hợp phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kịp thời báo cáo Thống đốc (qua Văn phòng) để xử lý."* Tuy nhiên, rất khó xác định đâu là các thông tin thuộc thẩm quyền và vượt thẩm quyền ở NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Hoạt động ngân hàng là hoạt động hết sức nhạy cảm, sự việc này sinh trên địa bàn này có thể ảnh hưởng đến địa bàn khác mang tính chất toàn hệ thống và việc phát ngôn của một địa bàn không mang tính chất đại diện có thể ảnh hưởng đến an ninh, an toàn, tiền tệ quốc gia. Thực tế, thời gian qua, có một số sự cố liên quan đến hoạt động ngân hàng xảy ra tại một số địa phương, một số NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố không trao đổi trực tiếp hoặc chậm thông tin về NHNN, có phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí chưa đầy đủ để đảm bảo tính khách quan và chưa đánh giá đúng tác động thông tin ảnh hưởng đến niềm tin công chúng với hệ thống ngân hàng. Do đó, Thông tư sửa đổi sẽ bổ sung chức năng, nhiệm vụ và sự phối hợp của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố với Vụ Truyền thông trong công tác thông tin và truyền thông của ngành Ngân hàng nhằm đảm bảo việc cung cấp thông tin về tiền tệ và hoạt động ngân hàng được minh bạch, toàn diện, khách quan và kịp thời.

- Về danh mục các thông tin về tiền tệ và ngân hàng cung cấp trên Website NHNN: Hiện tại, hầu hết các danh mục các thông tin về tiền tệ và ngân hàng cung cấp trên Website NHNN (tại Phụ 1 Thông tư số 48) đều đã thay đổi về nội dung thông tin, đơn vị đầu mỗi cập nhật, định kỳ cung cấp và thời hạn cung cấp (như về lãi suất, tỷ giá, thông tin về hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam...). Đồng thời, theo yêu cầu của một số văn bản quy phạm pháp luật mới (Luật Thống kê năm 2015, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, Nghị định số 87/2015/NĐ-CP...) cần bổ sung một số nội dung thông tin bắt buộc công bố trên Website NHNN như: *Giá trị xuất nhập khẩu theo quý tính theo tỷ lệ GDP; Các thông tin về hoạt động và tài chính của ngân hàng thương mại nhà nước và*

ngân hàng thương mại có vốn nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu; Các thông tin về hoạt động và tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu. Do đó, các đơn vị thuộc NHNN đã có đề xuất sửa đổi quy định cho phù hợp với thực tế hoạt động thu thập, xử lý và công bố thông tin của NHNN (như Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Dự báo, thống kê, Sở Giao dịch, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Tài chính kế toán...), đảm bảo việc tiếp cận thông tin về tiền tệ, ngân hàng của tổ chức, cá nhân được thuận tiện, nhanh chóng và ít tốn kém nhất.

- Sự phát triển của xã hội thông tin và cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động một cách toàn diện, sâu sắc hoạt động truyền thông Việt Nam với sự thay đổi của các loại hình truyền thông, phương tiện truyền thông và mô hình truyền thông. Các thông tin nói chung, thông tin về tiền tệ ngân hàng nói riêng được đăng tải không chỉ bởi các cơ quan báo chí chính thống mà còn được mở rộng ra các phương tiện truyền thông khác. Do đó, quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN cũng không bó hẹp cho các cơ quan báo chí chính thống mà cần quy định rộng hơn là cho các phương tiện truyền thông.

1.2.2. Về các cam kết hội nhập quốc tế:

Trong các văn kiện hợp tác với các tổ chức quốc tế, các hiệp định tự do thương mại (như Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương), Việt Nam cũng có những cam kết quốc tế về công bố, minh bạch thông tin về lĩnh vực Ngân hàng. Theo đó, NHNN có trách nhiệm công bố một số thông tin như đã cam kết. Các nội dung thông tin được bổ sung trong Thông tư mới, cụ thể như: *Báo cáo Đoàn Điều IV của Quỹ Tiền tệ quốc tế; Dự trữ ngoại hối mua vào ròng dương...*

Từ các căn cứ nêu trên, việc ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 48/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cần thiết để đảm bảo đúng quy định, tính nhất quán trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và yêu cầu của thực tiễn.

2. Nguyên tắc xây dựng dự thảo Thông tư

Đảm bảo đúng quy định và tính thống nhất của pháp luật

Đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng; đảm bảo minh bạch hóa thông tin theo các quy định của pháp luật hiện hành cũng như các cam kết quốc tế.

3. Về định hướng xây dựng dự thảo Thông tư

- Rà soát nội dung các điều khoản còn thiếu hoặc bất cập quy định tại Thông tư số 48/2014/TT-NHNN để sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định tại

Luật NHNN, Luật các TCTD, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Báo chí, Nghị định số 09/NĐ-CP, Nghị định số 16/NĐ-CP Luật Thống kê năm 2015, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP và Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, cũng như những cam kết quốc tế về công bố thông tin của NHNN, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công tác thông tin, truyền thông ngành Ngân hàng.

- Các nội dung quy định tại dự thảo Thông tư đảm bảo rõ ràng, minh bạch, thể hiện chức năng quản lý nhà nước của NHNN: “Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm quản lý thông tin và tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của NHNN”.

- Quy định rõ quy trình, chủ thể, nội dung danh mục, hình thức cung cấp thông tin của NHNN và chế tài xử phạt theo quy định hiện hành và đảm bảo tuân thủ theo các cam kết quốc tế.

- Quy định rõ các trách nhiệm của Vụ Truyền thông và các Vụ, cục, đơn vị, NHNN các chi nhánh tỉnh, thành phố phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN; đồng thời quy định trách nhiệm của Vụ Truyền thông trong việc tổ chức, quản lý và phối hợp thực hiện công tác thông tin, truyền thông của NHNN theo quy định tại Quyết định số 1016/QĐ-NHNN quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Truyền thông.

4. Những nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản của Dự thảo Thông tư thay thế so với Thông tư số 48

4.1. Bổ sung Điều 1 về phạm vi điều chỉnh:

“2. Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm quản lý thông tin và tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông ngành Ngân hàng liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của NHNN đảm bảo tính minh bạch thông tin, an ninh, an toàn hệ thống. Việc cung cấp thông tin của các tổ chức tín dụng liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Các TCTD và các quy định hiện hành khác.

4.2. Sửa đổi Điều 2 về đối tượng điều chỉnh:

“1. Các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức, cá nhân thuộc ngành Ngân hàng có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin.”

Sửa tên chương II: “Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí” thành “Phát ngôn và cung cấp thông tin cho các phương tiện truyền thông”

4.3. Điều 3: Người phát ngôn và cung cấp thông tin

Sửa khoản 1: Bỏ mục b “Phó Thống đốc phụ trách công tác thông tin tuyên truyền của NHNN (sau đây gọi là Người phát ngôn)

Sửa Khoản 2 như sau: “Công chức, viên chức thuộc Ngân hàng Nhà nước *không phải Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn* thì không được nhân danh Ngân hàng Nhà nước khi phát ngôn và cung cấp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.”

Điều 4: Nội dung thông tin cung cấp định kỳ

- Sửa đổi Điều 4 quy định “Nội dung thông tin cung cấp cho báo chí” thành “Nội dung thông tin cung cấp định kỳ” để phân tách rõ quy định về phát ngôn, công bố thông tin định kỳ và phát ngôn, công bố thông tin trong các trường hợp đột xuất.

- Sửa đổi Khoản 3 và Khoản 4 thành:

3. *Thông tin, số liệu*, tình hình diễn biến về tiền tệ và ngân hàng;

4. Thông tin liên quan đến việc thành lập, mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, phá sản, giải thể, thu hồi giấy phép, *sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép*, chấp thuận mở rộng mạng lưới tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt Nam.

- Bổ sung thêm Khoản 5 và Khoản 6 như sau:

5. *Thông tin về hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.*

6. *Thông tin về hoạt động và tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu.*

7. *Các nội dung khác khi có quy định bắt buộc của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật hiện hành*

4.5. Điều 5. Hình thức cung cấp thông tin

Bổ sung một số hình thức cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Nghị định 09/NĐ-CP.

4.6. Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất

Bổ sung trường hợp cần Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất theo quy định tại Nghị định 09/NĐ-CP: “*Đối với nội dung thông tin liên quan đến nhiều Bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, nhiều tỉnh, thành phố được Chính phủ giao chủ trì xử lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn của NHNN phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên trong quá trình xử lý sự cố*”

4.7. Bổ Điều 7 Thông tư 48 “Trả lời phỏng vấn báo chí”: Do đây cũng là một trong các hình thức cung cấp thông tin, sẽ tuân thủ theo các quy định chung về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN, không cần tách ra quy định riêng.

4.8. Điều 8. Quyền và trách nhiệm của đơn vị, cá nhân thuộc Ngân hàng Nhà nước (Điều 7 tại Dự thảo Thông tư thay thế)

Sửa đổi quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn; Các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước; NHNN chi nhánh-tỉnh, thành phố

Thay thế, sửa đổi quyền, trách nhiệm của Văn phòng NHNN thành Vụ Truyền thông

Bổ sung quyền, trách nhiệm của Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu; Các tổ chức tín dụng.

Cụ thể:

“1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Thống đốc về nội dung thông tin do mình phát ngôn và cung cấp quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư này;

b) Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan thu thập, cung cấp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, bất thường theo quy định của Thông tư này;

c) Có quyền từ chối cung cấp thông tin trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí.

2. Vụ Truyền thông có trách nhiệm:

a) Xây dựng, tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động truyền thông thuộc chức năng quản lý của NHNN; Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện;

b) Xây dựng, trình Thống đốc phê duyệt các chiến lược, dự án, chương trình, kế hoạch truyền thông toàn ngành Ngân hàng; Tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt;

c) Đầu mối tổ chức thực hiện quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin của NHNN; Đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc NHNN cung cấp thông tin có tính chất truyền thông về tiền tệ, hoạt động ngân hàng theo quy định;

d) Làm đầu mối tổ chức các cuộc họp báo của Ngân hàng Nhà nước, hội nghị giao ban báo chí ngành Ngân hàng; Làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung các cuộc họp báo khác có liên quan;

e) Tổng hợp thông tin từ báo chí, dư luận và các nguồn thông tin khác liên quan đến tiền tệ và ngân hàng, kịp thời báo cáo, tham mưu cho Thống đốc các biện pháp giải quyết; Đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết

các nội dung thông tin ảnh hưởng đến niềm tin của công chúng; an toàn hệ thống ngân hàng và chính sách tiền tệ quốc gia;

f) Đầu mối thực hiện phản hồi ý kiến của NHNN theo đúng quy định của pháp luật trong trường hợp thông tin cung cấp đăng, phát không chính xác;

g) Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước giúp Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin theo quy định tại Thông tư này;

h) Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin, định hướng điều hành về chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng cho các đơn vị báo chí trong ngành Ngân hàng; phối hợp với các đơn vị báo chí trong Ngành xử lý các vấn đề phát sinh về hoạt động truyền thông của các đơn vị báo chí trong Ngành

i) Phối hợp các đơn vị liên quan thuộc ngành Ngân hàng trong việc tổ chức xuất bản và phát hành các tài liệu truyền thông, ấn phẩm liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ hoặc có tác động đến hệ thống ngân hàng theo quy định của pháp luật;

k) Có trách nhiệm tổ chức biên tập, đăng tải thông tin do Ngân hàng Nhà nước cung cấp theo quy định của Thông tư này trên Cổng thông tin điện tử Ngân hàng Nhà nước.

3. Các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Vụ Truyền thông cung cấp thông tin theo quy định tại Thông tư này và chỉ đạo của Thống đốc để phục vụ việc phát ngôn và cung cấp thông tin của Ngân hàng Nhà nước; chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp của thông tin cung cấp;

b) Trong quá trình xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, phối hợp với Vụ Truyền thông tham mưu, đề xuất các vấn đề, nội dung để cung cấp thông tin cho công chúng theo đúng quy định của pháp luật;

c) Tuân thủ các quy định tại Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử NHNN trong việc đăng tải thông tin lên Cổng thông tin điện tử NHNN. Trong trường hợp đã được phân quyền cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử NHNN, các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của thông tin cung cấp.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Vụ Truyền thông trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin trên các phương tiện truyền thông; Khi nhận được đề nghị cung cấp thông tin của các phương tiện truyền thông liên quan đến các cơ chế, chính sách và hoạt động của Ngành, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố có trách nhiệm

thông tin kịp thời và phối hợp với Vụ Truyền thông Ngân hàng Nhà nước để đảm bảo thông tin một cách đầy đủ, chính xác và minh bạch theo đúng quy định.

b) Chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định hiện hành trong việc vận hành và quản lý các Trang thông tin điện tử (website) của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố (nếu có).

5. Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu, các tổ chức tín dụng có trách nhiệm phối hợp với Vụ Truyền thông cung cấp thông tin liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng và những thông tin khác có tác động ảnh hưởng đến an toàn, uy tín hệ thống trên các phương tiện truyền thông để đảm bảo tính chính xác, toàn diện và đúng quy định của pháp luật”.

4.9. Điều 11: Thẩm quyền cung cấp thông tin (Điều 10 trong Dự thảo Thông tư thay thế)

- Bỏ khoản 2: *“Trong từng trường hợp cụ thể, Thống đốc ủy quyền cho các Phó Thống đốc quyết định việc cung cấp thông tin cho các đối tượng quy định tại Điều 9 Thông tư này trong phạm vi lĩnh vực Phó Thống đốc phụ trách, quản lý hoặc theo chỉ đạo của Thống đốc”* do quy định này đã được thể hiện trong khoản 1: *“Thống đốc là người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp thông tin cho các đối tượng quy định tại Điều 9 Thông tư này, trừ trường hợp quy định tại điểm a Khoản 4 Điều này”*.

- Bổ sung Khoản 4. *“Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu, các TCTD phối hợp với Văn phòng Ngân hàng Nhà nước cung cấp thông tin liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng, những thông tin có tính chất ảnh hưởng đến hệ thống ngân hàng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng quy định của pháp luật.”*

4.10. Điều 11. Hình thức cung cấp thông tin

1) Thống đốc quyết định hình thức cung cấp thông tin và giao một đơn vị làm đầu mối cung cấp thông tin;

2) Đơn vị đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung, trình Thống đốc duyệt để gửi đối tượng được cung cấp thông tin.

4.11. Điều 15. Trách nhiệm báo cáo (Điều 14 trong Dự thảo Thông tư thay thế)

Các đơn vị thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin theo quy định tại Thông tư này có trách nhiệm gửi báo cáo cho Vụ Truyền thông trước ngày 15

tháng 6 (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 15 tháng 12 (đối với báo cáo năm) để tổng hợp, trình Thống đốc.

Trường hợp phát sinh các sự việc đột xuất, các đơn vị thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin theo quy định tại Thông tư này có trách nhiệm gửi báo cáo cho Vụ Truyền thông sau khi sự việc kết thúc để báo cáo Thống đốc.

4.11. Điều 17. Tổ chức thực hiện (Điều 16 trong Dự thảo Thông tư thay thế)

- Sửa Khoản 1: “Vụ Truyền thông làm đầu mối hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này và tổng hợp, báo cáo Thống đốc” (do chủ thể quản lý hoạt động truyền thông của NHNN chuyển từ Văn phòng NHNN sang Vụ Truyền thông)

- Bổ sung khoản: 2. Xử lý vi phạm

Các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức, cá nhân thuộc ngành Ngân hàng có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Thông tư này sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành của pháp luật.

- Bỏ khoản 2 Điều 17 Thông tư 48: “Văn phòng phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn, trình Thống đốc xem xét, quyết định” vì theo quy định của Nghị định 09/NĐ-CP đã bãi bỏ quy định này so với Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

- Sửa khoản 3: “Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Truyền thông, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.”

4.12. Phụ lục. Các thông tin về tiền tệ và ngân hàng cung cấp trên Cổng thông tin điện tử Ngân hàng Nhà nước

- Sửa đổi các chỉ tiêu giao Văn phòng là đơn vị đầu mối cập nhật thành giao Vụ Truyền thông là đơn vị đầu mối cập nhật (Chỉ tiêu: I.2, II.2, III.1, III.2).

- Bổ sung các chỉ tiêu sau:

STT	Nội dung thông tin	Đơn vị đầu mối cập nhật	Định kỳ cung cấp	Thời hạn cung cấp
-----	--------------------	-------------------------	------------------	-------------------

III	Thông báo liên quan đến thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng			
3	Thông tin về hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam	Cơ quan Thanh tra, giám sát	Hàng quý	Trong vòng 10 ngày kể từ khi kết thúc quý báo cáo
IV	Tình hình diễn biến tiền tệ và hoạt động ngân hàng			
32	Dự trữ ngoại hối mua vào ròng dương	Vụ Quản lý ngoại hối	6 tháng	Trong vòng 180 ngày kể từ khi kết thúc kỳ báo cáo
33	Báo cáo Đoàn Điều IV của Quỹ Tiền tệ quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế	Hàng năm	Trong vòng 30 ngày kể từ khi hoàn thiện Báo cáo
34	Giá trị xuất nhập khẩu theo quý tính theo tỷ lệ GDP	Vụ Dự báo thống kê	Hàng quý	90 ngày sau kỳ báo cáo
35	Các thông tin về hoạt động và tài chính của ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại có vốn nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Theo quy định	Theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP và Nghị định số 87/2015/NĐ-CP
36	Các thông tin về hoạt động và tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ngân hàng Nhà nước là đại diện vốn chủ sở hữu	Vụ Tài chính – Kế toán	Theo quy định	Theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP và Nghị định số 87/2015/NĐ-CP
37	Công khai ngân sách	Vụ Tài chính kế toán	Theo quy định	Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

				61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ
--	--	--	--	---

- Sửa đổi một số nội dung, chỉ tiêu như sau:

+ Mục II.3 “Tỷ giá bình quân liên ngân hàng” sửa thành “Tỷ giá trung tâm”; sửa “9h ngày hiệu lực” thành “Trước 9h ngày hiệu lực” (nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Điều 1 Quyết định 2730/QĐ-NHNN ngày 31/12/2015)

+ Chỉ tiêu III.1: Thành lập, mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, phá sản, giải thể, thu hồi giấy phép, *sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép* của tổ chức tín dụng, *chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt Nam.*

+ Chỉ tiêu III.2: Chấp thuận mở rộng mạng lưới của tổ chức tín dụng, *chi nhánh ngân hàng nước ngoài.*

+ Chỉ tiêu IV.1 “Diễn biến lãi suất huy động và cho vay VND, ngoại tệ của TCTD đối với khách hàng” sửa thành “*Diễn biến lãi suất của TCTD đối với khách hàng*” (để đảm bảo tên chỉ tiêu mang tính khái quát. Trong triển khai, Vụ CSTT cung cấp thông tin diễn biến lãi suất (huy động và cho vay VND và USD) tùy theo điều kiện thị trường)

+ Chỉ tiêu IV.3: Sửa đổi thời hạn cung cấp thành: “*trước 9h ngày làm việc thứ hai kể từ ngày thị trường giao dịch*” (nhằm đảm bảo sự phù hợp, quy định thống nhất với Thông tư 35/2015/TT-NHNN về quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).

+ Chỉ tiêu IV.6: “tỷ giá tính thuế xuất nhập khẩu” sửa thành “*tỷ giá tính chéo của Đồng Việt Nam với một số ngoại tệ khác để xác định giá tính thuế*”; “10 ngày/lần” thành “*thứ năm hàng tuần (hoặc ngày làm việc liền trước ngày thứ năm trong trường hợp ngày thứ năm là ngày lễ, ngày nghỉ)*”; “9h ngày hiệu lực đầu tiên” thành “*Trước 9h ngày hiệu lực đầu tiên*”;

+ Chỉ tiêu IV.9: Diễn biến thị trường ngoại tệ - *Giao Vụ Chính sách tiền tệ là đơn vị đầu mối cập nhật* (nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Thống đốc NHNN tại Quyết định số 146/QĐ-NHNN ngày 7/2/2014 về việc chuyển

giao chức năng, nhiệm vụ thị trường và tỷ giá từ Vụ Quản lý ngoại hối sang Vụ Chính sách tiền tệ)

+ Chỉ tiêu IV.10, IV.12, IV.13, IV.14: Sửa đổi thời hạn cung cấp là *“Theo quy định của Luật Thống kê và văn bản hướng dẫn Luật Thống kê”*.

+ Chỉ tiêu IV.21: Sửa đổi thời hạn cung cấp thành: *“Trong vòng 30 ngày kể từ khi kết thúc tháng báo cáo. Riêng số liệu tháng 12 hàng năm, thời hạn công bố là 45 ngày kể từ khi kết thúc tháng báo cáo”*.

+ Chỉ tiêu IV.25: Sửa thành: *“Số lượng ATM, POS/EFTPOS/EDC; số lượng giao dịch và giá trị giao dịch qua ATM, POS/EFTPOS/EDC”*.

+ Chỉ tiêu IV.26: Sửa thành: *“Số lượng thẻ đã phát hành; Số lượng thẻ đang lưu hành (phân theo phạm vi và nguồn tài chính)”*.

+ Chỉ tiêu IV.28: Sửa thành: *“Tổng số lượng và tổng số dư tài khoản tiền gửi thanh toán của cá nhân”*.
